

ỦY BAN THƯỜNG VỤ QUỐC HỘI CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Nghị quyết số: /2025/UBTVQH15 Hà Nội, ngày tháng năm 2025

NGHỊ QUYẾT

Sửa đổi, bổ sung một số chính sách đối với thành lập Khu thương mại tự do Đà Nẵng được quy định tại Nghị quyết số 136/2024/QH15 ngày 26 tháng 6 năm 2024 của Quốc hội

ỦY BAN THƯỜNG VỤ QUỐC HỘI

Căn cứ Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị quyết số 203/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Nghị quyết số 136/2024/QH15 ngày 26 tháng 6 năm 2024 của Quốc hội về tổ chức chính quyền đô thị và thi điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển thành phố Đà Nẵng;

Theo đề nghị của Chính phủ tại Tờ trình số/TTr-CP ngày tháng năm 2025,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều khoản về chính sách đối với Khu thương mại tự do Đà Nẵng được quy định tại Nghị quyết số 136/2024/QH15 ngày 26 tháng 6 năm 2024 của Quốc hội

1. Sửa đổi, bổ sung một số khoản của Điều 13 như sau:

a) Sửa đổi, bổ sung khoản 2 như sau:

“2. Khu thương mại tự do Đà Nẵng có các khu chức năng được quy định tại Quyết định của Thủ tướng Chính phủ về thành lập Khu thương mại tự do Đà Nẵng, bao gồm khu sản xuất, khu cảng và khu hậu cần, trung tâm logistics, khu thương mại - dịch vụ và các loại hình khu chức năng khác theo quy định của pháp luật. Các khu chức năng trong Khu thương mại tự do đáp ứng điều kiện khu phi thuế quan theo quy định của pháp luật được bảo đảm hoạt động kiểm tra, giám sát, kiểm soát hải

quan của cơ quan hải quan và hoạt động quản lý nhà nước theo lĩnh vực tương ứng của các cơ quan có liên quan theo quy định của pháp luật.”.

b) Sửa đổi, bổ sung khoản 3 như sau:

“3. Thẩm quyền và trình tự, thủ tục thành lập, mở rộng, điều chỉnh Khu thương mại tự do Đà Nẵng; thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư; trình tự, thủ tục đầu tư các khu chức năng trong Khu thương mại tự do được quy định như sau:

a) Thủ tướng Chính phủ quyết định thành lập Khu thương mại tự do Đà Nẵng. Giao Ủy ban nhân dân Thành phố điều chỉnh quyết định thành lập; quyết định mở rộng, điều chỉnh ranh giới Khu thương mại tự do Đà Nẵng theo trình tự, thủ tục do Ủy ban nhân dân Thành phố quy định.

b) Ủy ban nhân dân Thành phố tổ chức lập, thẩm định, phê duyệt điều chỉnh cục bộ quy hoạch chung Thành phố trong ranh giới Khu thương mại tự do.

c) Ủy ban nhân dân Thành phố chấp thuận chủ trương đầu tư dự án đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng các khu chức năng thuộc Khu thương mại tự do Đà Nẵng. Trình tự, thủ tục chấp thuận chủ trương đầu tư được thực hiện như trình tự, thủ tục chấp thuận chủ trương đầu tư đối với dự án thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh theo quy định của pháp luật về đầu tư.

d) Trừ các dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận đầu tư của Quốc hội theo quy định của Luật Đầu tư, nhà đầu tư thực hiện các dự án trong Khu thương mại tự do Đà Nẵng được thực hiện trình tự, thủ tục đầu tư đặc biệt theo quy định của pháp luật về đầu tư trong các ngành, nghề, lĩnh vực sau: Đầu tư xây dựng trung tâm đổi mới sáng tạo, trung tâm nghiên cứu và phát triển (R&D); đầu tư trong lĩnh vực công nghiệp mạch tích hợp bán dẫn, công nghệ thiết kế, chế tạo linh kiện, vi mạch điện tử tích hợp (IC), điện tử linh hoạt (PE), chip, vật liệu bán dẫn; công nghệ thông tin; công nghệ sinh học; công nghệ vật liệu mới; công nghệ tự động hóa; công nghiệp hỗ trợ cho công nghiệp công nghệ cao; công nghiệp mũi nhọn; hạ tầng năng lượng, hạ tầng số; đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng các khu chức năng, trung tâm hội chợ triển lãm hàng hóa, trung tâm logistics, trung tâm thương mại, cảng cạn, kho hàng hóa và dịch vụ logistics.”.

d) Sửa đổi, bổ sung khoản 4 như sau:

“4. Chính sách về đất đai đối với Khu thương mại tự do Đà Nẵng được quy định như sau:

a) Ngoài các trường hợp thu hồi đất quy định tại Điều 79 của Luật Đất đai, Ủy ban nhân dân Thành phố được thực hiện thu hồi đất để thực hiện dự án đầu tư trong Khu thương mại tự do Đà Nẵng để phát triển kinh tế - xã hội vì lợi ích quốc gia, công cộng theo quy định của pháp luật về đất đai. Căn cứ quy hoạch, kế hoạch sử dụng

đất được cấp có thẩm quyền phê duyệt, Hội đồng nhân dân Thành phố ban hành danh mục các dự án tổ chức thực hiện trước việc điều tra, khảo sát, đo đạc, kiểm đếm, xác minh nguồn gốc đất, tài sản gắn liền với đất và thực hiện theo trình tự, thủ tục quy định tại khoản 5 Điều 11 của Nghị quyết này.

b) Trong trường hợp vị trí đề xuất Khu thương mại tự do Đà Nẵng chưa được xác định trong quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất của Thành phố hoặc có sự điều chỉnh về quy mô, địa điểm đã được phê duyệt, Ủy ban nhân dân Thành phố tổng hợp, trình Hội đồng nhân dân Thành phố thông qua, bảo đảm không vượt quá các chỉ tiêu sử dụng đất được cấp có thẩm quyền phân bổ và bổ sung vào kế hoạch sử dụng đất hằng năm cấp xã; cập nhật vào kỳ quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất tiếp theo của Thành phố, cấp xã.

c) Nhà đầu tư có dự án đầu tư trong Khu thương mại tự do Đà Nẵng được Ủy ban nhân dân Thành phố cho thuê đất để thực hiện dự án đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng khu chức năng thuộc Khu thương mại tự do có quyền và nghĩa vụ như đối với nhà đầu tư được Nhà nước cho thuê đất để thực hiện dự án đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng khu công nghiệp theo quy định của pháp luật về đất đai.

d) Nhà đầu tư thuê lại đất tại các khu chức năng thuộc Khu thương mại tự do Đà Nẵng có quyền và nghĩa vụ như người thuê lại đất gắn với kết cấu hạ tầng trong khu công nghiệp theo quy định của pháp luật về đất đai.

đ) Trừ các dự án đầu tư xây dựng nhà ở thương mại, Ủy ban nhân dân Thành phố được giao đất, cho thuê đất không thông qua đấu giá quyền sử dụng đất, không thông qua đấu thầu dự án có sử dụng đất đối với dự án đầu tư trong Khu thương mại tự do Đà Nẵng thuộc các ngành, nghề, lĩnh vực sau: Đầu tư xây dựng trung tâm đổi mới sáng tạo, trung tâm nghiên cứu và phát triển (R&D); đầu tư trong lĩnh vực công nghiệp mạch tích hợp bán dẫn, công nghệ thiết kế, chế tạo linh kiện, vi mạch điện tử tích hợp (IC), điện tử linh hoạt (PE), chip, vật liệu bán dẫn; công nghệ thông tin; công nghệ sinh học; công nghệ vật liệu mới; công nghệ tự động hóa; công nghiệp hỗ trợ cho công nghiệp công nghệ cao; công nghiệp mũi nhọn; hạ tầng năng lượng, hạ tầng số; đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng các khu chức năng, trung tâm hội chợ triển lãm hàng hóa, trung tâm logistics, trung tâm thương mại, cảng cạn, kho hàng hóa và dịch vụ logistics.”.

đ) Sửa đổi, bổ sung khoản 5 như sau:

“5. Chính sách ưu đãi đầu tư trong Khu thương mại tự do Đà Nẵng được quy định như sau:

a) Thời hạn hoạt động của dự án đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng các khu chức năng thuộc Khu thương mại tự do Đà Nẵng, dự án của nhà đầu tư thuê lại đất tại Khu thương mại tự do Đà Nẵng được áp dụng như dự án đầu tư trong khu kinh tế theo quy định của pháp luật về đầu tư.

b) Nhà đầu tư nước ngoài thành lập tổ chức kinh tế trong Khu thương mại tự do Đà Nẵng không phải có dự án đầu tư và không phải thực hiện thủ tục cấp, điều chỉnh giấy chứng nhận đăng ký đầu tư trước khi thành lập tổ chức kinh tế.

Nhà đầu tư nước ngoài thực hiện trình tự, thủ tục thành lập tổ chức kinh tế như áp dụng đối với nhà đầu tư trong nước theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp, pháp luật khác tương ứng với từng loại hình tổ chức kinh tế. Cơ quan đăng ký kinh doanh hoặc cơ quan có thẩm quyền khác theo quy định của pháp luật tương ứng với từng loại hình tổ chức kinh tế kiểm tra việc đáp ứng điều kiện tiếp cận thị trường của ngành, nghề hạn chế tiếp cận thị trường đối với nhà đầu tư nước ngoài theo quy định của pháp luật về đầu tư.

Sau khi được thành lập, tổ chức kinh tế thực hiện dự án đầu tư thực hiện thủ tục đầu tư theo quy định của pháp luật về đầu tư.

c) Các dự án đầu tư trong Khu thương mại tự do Đà Nẵng được miễn toàn bộ tiền thuê đất, thuê mặt nước cho cả thời hạn thuê, trừ các dự án xây dựng nhà ở, dự án trên đất thương mại, dịch vụ. Ủy ban nhân dân Thành phố quy định khung giá cho thuê cơ sở hạ tầng trong Khu thương mại tự do Đà Nẵng đối với dự án được miễn toàn bộ tiền thuê đất, thuê mặt nước cho cả thời hạn thuê.

d) Thu nhập của doanh nghiệp từ thực hiện dự án đầu tư mới, dự án đầu tư mở rộng phát sinh tại địa bàn Khu thương mại tự do Đà Nẵng thuộc ngành, nghề, lĩnh vực: Đầu tư xây dựng trung tâm đổi mới sáng tạo, trung tâm nghiên cứu và phát triển (R&D); đầu tư trong lĩnh vực công nghiệp mạch tích hợp bán dẫn, công nghệ thiết kế, chế tạo linh kiện, vi mạch điện tử tích hợp (IC), điện tử linh hoạt (PE), chip, vật liệu bán dẫn; công nghệ thông tin; công nghệ sinh học; công nghệ vật liệu mới; công nghệ tự động hóa; công nghiệp hỗ trợ cho công nghiệp công nghệ cao; công nghiệp mũi nhọn; hạ tầng năng lượng, hạ tầng số; đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng các khu chức năng, trung tâm hội chợ triển lãm hàng hóa, trung tâm logistics, trung tâm thương mại, cảng cạn, kho hàng hóa và dịch vụ logistics thì được áp dụng mức thuế thu nhập doanh nghiệp 10% trong 30 năm, miễn thuế 04 năm và giảm 50% số thuế phải nộp trong 09 năm tiếp theo; sau thời hạn ưu đãi được áp dụng thuế suất 15%.

Thu nhập của doanh nghiệp từ thực hiện dự án đầu tư mới, dự án đầu tư mở rộng phát sinh tại địa bàn Khu thương mại tự do Đà Nẵng không thuộc ngành, nghề, lĩnh vực nêu trên được áp dụng mức thuế thu nhập doanh nghiệp 10% trong 15 năm miễn thuế 04 năm và giảm 50% số thuế phải nộp trong 09 năm tiếp theo; sau thời hạn ưu đãi được áp dụng thuế suất 15%.

Việc xác định thời điểm áp dụng thuế suất ưu đãi, thời điểm được miễn, giảm thuế thu nhập doanh nghiệp quy định tại điểm này thực hiện theo quy định của pháp luật về thuế thu nhập doanh nghiệp.

đ) Doanh nghiệp được tính vào chi phí được trừ để xác định thu nhập chịu

thuế đối với hoạt động nghiên cứu và phát triển (R&D) bằng 200% chi phí thực tế của hoạt động này khi tính thuế thu nhập doanh nghiệp. Chi phí nghiên cứu và phát triển (R&D) thực tế được xác định theo quy định của pháp luật về kế toán.

e) Giảm 50% thuế thu nhập cá nhân trong 10 năm cho chuyên gia, nhà khoa học, người có tài năng, nhà quản lý, người lao động có trình độ cao có thu nhập từ tiền lương, tiền công phát sinh do thực hiện công việc tại Khu thương mại tự do.

g) Đối với các khu chức năng thuộc Khu thương mại tự do Đà Nẵng đáp ứng điều kiện khu phi thuế quan theo quy định của pháp luật:

Hàng hóa, dịch vụ mua bán, trao đổi giữa các khu chức năng, giữa nước ngoài với các khu chức năng, giữa các khu chức năng với khu phi thuế quan hoặc với các khu chức năng thuộc Khu thương mại tự do khác đáp ứng điều kiện khu phi thuế quan được áp dụng chính sách thuế như khu phi thuế quan theo quy định của Luật Thuế xuất khẩu, nhập khẩu, Luật Thuế tiêu thụ đặc biệt, Luật Thuế giá trị gia tăng. Quan hệ mua bán, trao đổi hàng hóa, dịch vụ giữa khu chức năng trong Khu thương mại tự do Đà Nẵng đáp ứng điều kiện khu phi thuế quan với khu vực bên ngoài trừ Khu thương mại tự do khác là quan hệ xuất khẩu, nhập khẩu theo quy định của pháp luật về hải quan, thuế và xuất khẩu, nhập khẩu.

h) Ngoài các ưu đãi đầu tư quy định tại khoản này, dự án đầu tư tại các khu chức năng thuộc Khu thương mại tự do còn được hưởng ưu đãi như ưu đãi đầu tư đối với dự án đầu tư tại khu kinh tế theo quy định của pháp luật về thuế, pháp luật về đất đai, pháp luật về tín dụng, pháp luật về kế toán và quy định khác của pháp luật có liên quan.

i) Đối với dự án đầu tư đáp ứng điều kiện hưởng các mức ưu đãi đầu tư khác nhau trong cùng một thời gian thì nhà đầu tư được lựa chọn áp dụng mức ưu đãi cao nhất.”.

e) Sửa đổi, bổ sung khoản 8 như sau:

“8. Ban Quản lý Khu Công nghệ cao và các Khu công nghiệp Đà Nẵng thực hiện chức năng quản lý nhà nước trực tiếp đối với Khu thương mại tự do Đà Nẵng và thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn sau đây:

a) Cấp, điều chỉnh, thu hồi giấy chứng nhận đăng ký đầu tư, quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư và thực hiện các thẩm quyền khác của cơ quan đăng ký đầu tư theo quy định của pháp luật về đầu tư đối với dự án đầu tư trong Khu thương mại tự do Đà Nẵng;

b) Thẩm định, phê duyệt, phê duyệt điều chỉnh các nhiệm vụ, đồ án quy hoạch chi tiết xây dựng các dự án đầu tư xây dựng thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân cấp xã; thẩm định, phê duyệt, phê duyệt điều chỉnh các nhiệm vụ, đồ án quy hoạch chi tiết xây dựng, quy hoạch phân khu xây dựng các khu chức năng thuộc thẩm quyền của Ủy

ban nhân dân Thành phố tại Khu thương mại tự do Đà Nẵng.

c) Thẩm định, phê duyệt thiết kế, báo cáo kinh tế - kỹ thuật, báo cáo nghiên cứu khả thi, cấp phép xây dựng, kiểm tra công tác nghiệm thu các dự án đầu tư xây dựng thuộc thẩm quyền của Bộ quản lý công trình xây dựng chuyên ngành, Ủy ban nhân dân Thành phố.

d) Thẩm định, phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường thuộc thẩm quyền của Bộ Nông nghiệp và Môi trường, Ủy ban nhân dân Thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố trong phạm vi các khu chức năng thuộc Khu thương mại tự do Đà Nẵng.

Cấp, cấp đổi, cấp lại, điều chỉnh, thu hồi giấy phép môi trường thuộc thẩm quyền của Bộ Nông nghiệp và Môi trường, Ủy ban nhân dân Thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố, Ủy ban nhân dân cấp xã trong phạm vi các khu chức năng thuộc Khu thương mại tự do Đà Nẵng.

đ) Cấp, cấp lại, gia hạn, thu hồi Giấy phép lao động và giấy xác nhận không thuộc diện cấp giấy phép lao động đối với người lao động nước ngoài làm việc trong Khu thương mại tự do. Hồ sơ cấp, cấp lại, gia hạn không yêu cầu thông báo tuyển dụng để xác định nhu cầu sử dụng người lao động nước ngoài; tiếp nhận và xử lý hồ sơ đăng ký hợp đồng nhận lao động thực tập dưới 90 ngày của doanh nghiệp trong các khu chức năng được giao quản lý.

e) Cấp các loại Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa cho hàng hóa sản xuất tại Khu thương mại tự do Đà Nẵng.

g) Cấp, cấp đổi, cấp lại, điều chỉnh, thu hồi Giấy phép kinh doanh, Giấy phép lập cơ sở bán lẻ đối với các dự án thực hiện trong Khu thương mại tự do không phải lấy ý kiến các cơ quan quản lý.

h) Trình tự, thủ tục thực hiện các nội dung quy định tại điểm b, c, d, đ, e và g khoản này được áp dụng như trình tự, thủ tục thuộc thẩm quyền của cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh hoặc thẩm quyền của Bộ quản lý chuyên ngành.”.

g) Sửa đổi, bổ sung khoản 10 như sau:

“10. Các nội dung quản lý nhà nước khác được thực hiện như sau:

a) Cấp thị thực (thời hạn không quá 05 năm), thẻ tạm trú (thời hạn không quá 10 năm) cho người nước ngoài là chuyên gia, nhà khoa học, nhà quản lý, lao động có trình độ cao làm việc trong Khu thương mại tự do Đà Nẵng (ký hiệu thị thực, thẻ tạm trú là UD1) và vợ chồng con dưới 18 tuổi đi cùng (ký hiệu thị thực, thẻ tạm trú là UD2).

Giao Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng ban hành tiêu chí xác định người nước ngoài thuộc đối tượng được hưởng ưu đãi và chỉ định cơ quan đầu mối chịu trách nhiệm thẩm định, làm thủ tục đề nghị cấp thị thực, thẻ tạm trú cho người nước ngoài thuộc diện nêu trên.

b) Miễn kiểm tra chuyên ngành đối với: Hàng hóa đã được chứng nhận hợp chuẩn, chứng nhận hợp quy, công bố hợp chuẩn, công bố hợp quy, chứng nhận đã áp dụng các hệ thống quản lý tiên tiến theo tiêu chuẩn quốc tế, tiêu chuẩn khu vực theo quy định của bộ quản lý ngành, lĩnh vực; hàng hóa đã có kết quả đánh giá sự phù hợp được thừa nhận theo điều ước quốc tế mà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên.

Quy định tại điểm này không áp dụng trong trường hợp Bộ quản lý ngành, lĩnh vực có cảnh báo về an toàn thực phẩm, lây lan dịch bệnh, gây nguy hại cho sức khỏe, tính mạng con người, gây ô nhiễm môi trường, ảnh hưởng đến đạo đức xã hội, thuần phong mỹ tục, nguy hại cho kinh tế, định hướng bảo đảm quốc phòng, an ninh quốc gia hoặc có văn bản thông báo dừng áp dụng chế độ miễn kiểm tra chuyên ngành của cơ quan có thẩm quyền.

c) Quản lý nhà nước trong các lĩnh vực quy hoạch xây dựng, bảo vệ môi trường và các lĩnh vực khác có liên quan chưa được quy định tại Điều này được thực hiện theo quy định của pháp luật đối với khu kinh tế.”.

h) Bổ sung khoản 11, khoản 12 như sau:

“11. Hoạt động đầu tư, kinh doanh khác trong Khu thương mại tự do Đà Nẵng

a) Nhà đầu tư nước ngoài được thực hiện hoạt động kinh doanh chuyển khẩu hàng hóa. Trình tự, thủ tục cấp Giấy phép kinh doanh chuyển khẩu được thực hiện theo quy định của pháp luật về quản lý ngoại thương.

b) Các doanh nghiệp có trụ sở chính và có hoạt động sản xuất, kinh doanh trong Khu thương mại tự do Đà Nẵng được niêm yết, báo giá, định giá, ghi giá trong hợp đồng bằng ngoại tệ và thanh toán, nhận thanh toán với nhau bằng ngoại tệ chuyển khoản từ việc cung cấp hàng hóa và dịch vụ trong Khu thương mại tự do.

12. Chi nhánh ngân hàng nước ngoài được mở điểm giao dịch trong Khu thương mại tự do Đà Nẵng ngoài trụ sở chi nhánh.”.

2. Sửa đổi, bổ sung đoạn đầu khoản 2 Điều 17 như sau:

“2. Thời gian thực hiện thí điểm các cơ chế, chính sách đặc thù phát triển Thành phố quy định tại Chương III của Nghị quyết này là 05 năm. Riêng thời gian thực hiện thí điểm các cơ chế, chính sách đặc thù áp dụng cho Khu thương mại tự do Đà Nẵng quy định tại Nghị quyết này là 10 năm.”.

Điều 2. Điều khoản thi hành

1. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành từ ngày

2. Chính phủ trong phạm vi, quyền hạn của mình, có trách nhiệm sau đây:

a) Tổ chức thực hiện Nghị quyết này; chỉ đạo các cơ quan liên quan phối hợp với chính quyền địa phương ở thành phố Đà Nẵng cải cách thủ tục hành chính, rút ngắn thời gian xử lý các vấn đề chưa phân cấp, phân quyền cho thành phố Đà Nẵng;

b) Đối với những vấn đề chưa phù hợp hoặc phát sinh trong quá trình thực

hiện Nghị quyết này, Chính phủ trình Ủy ban Thường vụ Quốc hội xem xét, quyết định, báo cáo Quốc hội tại kỳ họp gần nhất;

c) Sơ kết việc thí điểm thực hiện một số cơ chế, chính sách đặc thù cho Khu thương mại tự do Đà Nẵng và báo cáo Quốc hội tại kỳ họp cuối năm 2030; tổng kết và báo cáo Quốc hội tại kỳ họp cuối năm 2035;

d) Ban hành kịp thời các cơ chế, chính sách theo thẩm quyền nhằm điều chỉnh, bổ sung các quy định phù hợp giải quyết những bất cập phát sinh trong thực tiễn quản lý, phát triển Thành phố.

3. Chính phủ, các Bộ, cơ quan ngang Bộ, Ủy ban nhân dân Thành phố đề cao trách nhiệm, nhất là trách nhiệm của người đứng đầu trong lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức triển khai, thanh tra, kiểm tra việc thực hiện các quy định tại Nghị quyết này; bảo đảm công khai, minh bạch, hiệu quả và khả thi; không để trục lợi chính sách, thất thoát, lãng phí.

4. Hội đồng nhân dân Thành phố, Ủy ban nhân dân Thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố, trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình, có trách nhiệm sau đây:

a) Tổ chức thực hiện Nghị quyết này và các quy định khác của pháp luật có liên quan;

b) Ủy ban nhân dân Thành phố báo cáo Chính phủ kết quả điều chỉnh chính sách đặc thù cho Khu thương mại tự do Đà Nẵng tại Nghị quyết này để báo cáo Quốc hội tại kỳ họp thứ 10, Quốc hội khóa XV.

c) Ngoài những chính sách quy định tại Nghị quyết này, nhằm đảm bảo Khu thương mại tự do Đà Nẵng phát triển, cạnh tranh được với khu vực và quốc tế, Ủy ban nhân dân Thành phố nghiên cứu, đề xuất bổ sung các chính sách đặc thù cho Khu thương mại tự do Đà Nẵng, báo cáo Chính phủ để trình Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Quốc hội tại kỳ họp gần nhất.

Việc xây dựng, ban hành văn bản quy định các chính sách bổ sung nêu tại điểm này được thực hiện theo trình tự, thủ tục rút gọn.

d) Sơ kết, tổng kết việc thực hiện thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù quy định tại Nghị quyết này, báo cáo Chính phủ theo quy định tại khoản 2 Điều này;

đ) Hội đồng nhân dân Thành phố giám sát việc thực hiện Nghị quyết này theo quy định của pháp luật;

e) Đối với những vấn đề có nội dung khác chưa được quy định trong luật và Nghị quyết của Quốc hội, để đáp ứng yêu cầu cấp thiết trong huy động nguồn lực trong và ngoài nước cho đầu tư phát triển kinh tế - xã hội của Thành phố, Ủy ban nhân dân Thành phố báo cáo Chính phủ để trình Ủy ban Thường vụ Quốc hội

xem xét, quyết định và báo cáo Quốc hội tại kỳ họp gần nhất;

Việc xây dựng, ban hành văn bản cụ thể hóa chính sách quy định tại điểm này được thực hiện theo trình tự, thủ tục rút gọn.

5. Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Hội đồng Dân tộc, các Ủy ban của Quốc hội, Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Đoàn đại biểu Quốc hội thành phố Đà Nẵng và đại biểu Quốc hội trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình, giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

6. Đối với các Dự án đã được chấp thuận chủ trương đầu tư vào các khu chức năng thuộc Khu thương mại tự do Đà Nẵng trước ngày Nghị quyết này có hiệu lực thi hành, nhà đầu tư được phép đề nghị điều chỉnh Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư và lựa chọn nhà đầu tư theo quy định tại Nghị quyết này. Dự án được hưởng ưu đãi đầu tư theo quy định của Nghị quyết này cho đến hết thời gian thực hiện dự án.

Nghị quyết này được Ủy ban Thường vụ Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XV, kỳ họp thứ thông qua ngày tháng năm 2025.

**TM. ỦY BAN THƯỜNG VỤ QUỐC HỘI
CHỦ TỊCH**

Trần Thanh Mẫn